Họ và tên: Nguyễn Thị Hà

Lớp: TC 82

**ĐỀ CƯƠNG THẢO LUẬN LẦN 3**

**MÔN ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC**

**(Ngày 23/10/2015)**

**Câu 1: Phân tích mục tiêu chung của Chiến lược bảo vệ Tổ quốc hiện nay**

Khái niệm: Chiến lược bảo vệ TQ là mưu lược (kế sách) của Đảng và Nhà nước xác định mục tiêu, quy tụ lực lượng và lựa chọn giải pháp có tính khả thi, nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi đường lối, nhiệm vụ quốc phòng – an ninh để bảo vệ vững chắc Tổ quốc VN XHCN, giữ vững hòa bình, ổn định đất nước; ngăn chặn, đẩy lùi chiến tranh, làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, ly khai, can thiệp, xâm lược của giặc ngoài, thù trong, phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH.

Nghị quyết TW 8 (khóa XI) đã xác định các mục tiêu bảo vệ Tổ quốc:

Một là, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc;

Hai là, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa;

Ba là, bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa;

Bốn là, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc;

Năm là, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa VN;

Sáu là, giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Phân tích mục tiêu chung của Chiến lược bảo vệ Tổ quốc.

***1. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc;***

Độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ là vấn đề thiêng liêng của TQ. Nói đến bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa nhất thiết phải là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ với tư cách là những nội dung chủ yếu về mặt tự nhiên - lịch sử. Trong tình hình mới, nội hàm của độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ đã có sự phát triển mới, mở rộng hơn so với trước kia. Độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm cả chủ quyền biển, đảo trong mối quan hệ chỉnh thể độc lập, thống nhất, chủ quyền quốc gia. Trong bối cảnh lịch sử mới, nội dung này đã hàm chứa những vấn đề chính trị - xã hội. Độc lập chủ quyền không chỉ là vấn đề lãnh thổ với không gian, địa lý xác định, mà còn là độc lập chủ quyền trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, v.v.

Thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm toàn bộ đất liền, vùng trời, vùng biển, hải đảo đã được hình thành, định hình trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Trong điều kiện mới, sự thống nhất và toàn vẹn cần được hiểu rộng hơn, đó là sự đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc, của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và sự thống nhất giữa cộng đồng người Việt Nam trong nước với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

***2. Bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa;***

Đảng CSVN là đảng cầm quyền, trước hết phải xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, ngang tầm với nhiệm vụ.

Xây dựng Nhà nước thực sự là của dân, do dân, vì dân, đủ sức điều hành và quản lý đất nước trong thời kỳ mới.

Nhân dân lao động làm chủ là bản chất của chế độ ta và là thành tựu vĩ đại của cách mạng Việt Nam suốt bảy thập kỷ qua. Do đó, bảo vệ nhân dân thì trước hết và quyết định là bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực, cả về quyền tự do, tính mạng, tài sản và lợi ích chính đáng, hợp pháp của họ.

***3. Bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa;***

Đây thực chất là bảo vệ đường lối phát triển và xây dựng đất nước trong thời kỳ mới và những thành tựu của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của nhân dân ta. Nghĩa là phải làm cho sự nghiệp ấy phát triển đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, phục vụ thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững.

***4. Bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc;***

Lợi ích quốc gia dân tộc là toàn bộ lợi ích mà nhân dân ta có được, giành được, phát triển và giữ gìn trong quá trình đấu tranh, xây dựng và bảo vệ đất nước. Trong bối cảnh hiện nay lợi ích quốc gia, dân tộc đã được mở rộng, bao gồm cả lợi ích của ta ở trong nước và ở ngoài nước, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Nó bao gồm cả lợi ích tổng thể của quốc gia, đất nước và lợi ích cụ thể của các doanh nghiệp, của các cá nhân là người Việt Nam; lợi ích của chúng ta trong các doanh nghiệp nước ngoài có quan hệ hợp tác, đầu tư ở Việt Nam, với Việt Nam; quyền lợi, lợi ích của nước ta trong các tổ chức quốc tế và khu vực, trong các hiệp ước, cam kết quốc tế đa phương, song phương mà chúng ta tham gia, v.v…. Nội dung rộng lớn và toàn diện đó hợp thành chỉnh thể lợi ích quốc gia, dân tộc, phải kiên quyết bảo vệ, giữ gìn.

***5. Bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa VN;***

*B*ảo vệ nền văn hóa VN là bảo vệ nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; làm cho chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự là hệ tư tưởng chủ đạo trong đời sống tinh thần, nền tảng tư tưởng của xã hội; chống sự xâm nhập của mọi trào lưu tư tưởng phi vô sản và sự ảnh hưởng của văn hóa độc hại vào đời sống xã hội. Đồng thời, phải ra sức xây dựng, phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; không ngừng quảng bá, phát huy các giá trị văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam trên thế giới, góp phần gia tăng “sức mạnh mềm” cho sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước.

***6. Giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.***

Giữ vững môi trường hòa bình, kiên định đường lối phát triển, bảo đảm sự nhất quán của các chủ trương, chính sách; không có xáo trộn, biến động về chính trị, đặc biệt là trong Đảng, trong bộ máy Nhà nước gây ảnh hưởng xấu, tiêu cực đến sự phát triển đất nước. Trong tình hình mới, cần đặc biệt chú ý giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; không để xảy ra vấn đề phức tạp trong quan hệ với các nước láng giềng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, bảo đảm môi trường hòa bình cho sự nghiệp đổi mới phát triển đất nước.

**Câu 2: Phân tích những quan điểm chỉ đạo của Đảng trong Chiến lược bảo vệ Tổ quốc**

**1. Khái niệm:** Chiến lược bảo vệ TQ là mưu lược (kế sách) của Đảng và Nhà nước xác định mục tiêu, quy tụ lực lượng và lựa chọn giải pháp có tính khả thi, nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi đường lối, nhiệm vụ quốc phòng – an ninh để bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

**2. Quan điểm chỉ đạo:**

Trong "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới", Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra 6 quan điểm chỉ đạo như sau:

1. Giữ vững vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, không ngừng củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Theo quan điểm này, Đảng ta tiếp tục khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo sự nghiệp quốc phòng, an ninh. Đảng lãnh đạo sự nghiệp quốc phòng, an ninh từ trung ương đến cơ sở, mọi nhiệm vụ quốc phòng, an ninh diễn ra ở đâu, thời điểm nào đều phải đặt dưới sự lãn h đạo của Đảng. Đảng cũng xác định các yếu tố tạo thành nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, đó là vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế, xã hội là lợi ích cao nhất của đất nước. Đồng thời, luôn nêu cao cảnh giác, đánh bại mọi âm mưu, hành động chống phá, xâm lược của các thế lực thù địch, khô ng để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Quan điểm này xác định rõ trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào vẫn không thay đổi mục tiêu mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Bảo vệ Tổ quốc phải đi liền với bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Lợi ích cao nhất của đất nước ta trong giai đoạn hiện nay là đảm bảo hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế, xã hội. Tất cả mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong bối cảnh hiện nay đều phải phục vụ cho lợi ích này.

3. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Phát huy sức mạnh của dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại để bảo vệ Tổ quốc. Phát huy nội lực đồng thời tranh thủ tối đa và khai thác mọi thuận lợi từ bên ngoài; nắm chắc nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Kết hợp chặt chẽ các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay luôn có mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau, nhiệm vụ này là điều kiện cho nhiệm vụ kia phát triển và ngược lại.

Bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay, cần phát huy sức mạnh của dân tộc được kết tinh trong suốt quá trình dựng nước và giữ nước. Đó là truyền thống yêu nước, tinh thần anh dũng, sự sáng tạo, mềm dẽo... của nhân dân ta. Tạo dựng cho được sức mạnh từ bên trong và xem yếu tố nội lực là quyết định cho thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Bảo vệ Tổ quốc hiện nay của chúng ta cũng phải luôn chú ý khai thác yếu tố thời đại và những điều kiện thuận lợi từ bên ngoài. Đó là dư luận của nhân loại tiến bộ, yêu chuộng hòa bình, cuộc đấu tranh không ngưng nghỉ của các dân tộc cho một trật tự thế giới bình đẳng, dân chủ, hợp tác và phát triển. Đó còn là sự ủng hộ của các nước cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

4. Xây dựng sức mạnh tổng hợp về chính trị, tư tưởng, kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại ; phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành thống nhất của Nhà nước, lực lượng vũ trang làm nòng cốt; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân phù hợp với hoàn cảnh mới.

Bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới cần phải có sức mạnh tổng hợp của tất cả các lĩnh vực, bởi lẽ mỗi lĩnh vực đều có đóng góp tích cực vào cuộc đấu tranh chung của đất nước. Bảo vệ Tổ quốc hiện nay cần huy động sự tham gia đông đảo của mọi người, phải đoàn kết tất cả các giai cấp, các tầng lớp, đồng bào các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam trong và ngoài nước. Có sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc như vậy chúng ta sẽ thành công trong sư nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Để có sức mạnh bảo vệ Tổ quốc còn cần phải xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh, thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân phù hợp với tình hình hiện nay. Đó là xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần, tiềm lực kinh tế - xã hội, khoa học – công nghệ, tiềm lực quân sự - an ninh. Đồng thời sắp xếp, bố trí, huấn luyện để toàn dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

5. Quán triệt đường lối độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; kiên trì chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa; thêm bạn, bớt thù, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, gia tăng hợp tác.

Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay cần thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng. Đó là đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì mộ t nước Việt Nam XHCN giàu mạnh.

6. Chủ động phòng ngừa, sớm phát hiện và triệt tiêu những nhân tố bên trong có thể dẫn đến những đột biến bất lợi.

Thực hiện bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay cần chú trọng đúng mức đến công tác phòng ngừa. Đó là phải làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện và khắc phục kịp thời những sở hở, yếu kém trong lãnh đạo, quản l. trên tất cả các lĩnh vực, trong những vấn đề mà các thế lực thù địch có thể lợi dụng và dễ dàng lợi dụng. Kiên quyết không để hình thành các tổ chức đối lập dưới bất kỳ hình thức nào.

**Câu 3: Phân tích các quan điểm chỉ đạo của Đảng trong kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh.**

**Khái niệm:** Phát triển KT-XH gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh là sự gắn kết chặt chẽ hoạt động của các lĩnh vực KT – XH với quốc phòng, an ninh thành một thể thống nhất trên phạm vi cả nước, trên từng vùng và từng địa phương, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của NN; các lĩnh vực chủ động gắn kết, bổ sung và tạo điều kiện cho nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp quốc gia để đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; bảo đảm cho mục tiêu phát triển đất nước được thực hiện thắng lợi, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, chế độ chính trị - XH, lợi ích quốc gia dân tộc luôn ở trong trạng thái tự bảo vệ và được bảo vệ.

* **Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh là tất yếu khách quan:**

- Chủ nghĩa Mác – Lênin chỉ rõ: Kinh tế và quốc phòng, an ninh luôn có mối quan hệ biện chứng. Trong đó, kinh tế giữ vai trò quyết định, quốc phòng an ninh chịu sự chi phối và phụ thuộc vào kinh tế nhưng có tác động tích cực trở lại thúc đẩy kinh tế phát triển.

- Cách mạng Việt Nam có hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

* **Cơ sở thực tiễn:**

- Phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh đã trở thành quy luật phổ biến ở mọi quốc gia, dân tộc độc lập có chủ quyền.

- Ở nước ta phát triển kinh tế - xã hội gắn với an ninh quốc phòng là một tất yếu khách quan, có tính quy luật, là một truyền thống lịch sử dựng nước và giữ nước.

* **Mục tiêu của sự kết hợp:**

Khai thác, sử dụng mọi tiềm năng, nguồn lực của đất nước, làm cho KT-XH và QP,AN đều phát triển cân đối, hài hòa và vững chắc.

Tạo môi trường quốc tế và trong nước thuận lợi cho phát triển KT, thực hiện mục tiêu CNH, hĐH đất nước theo định hướng XHCN, XD nền CN quốc phòng từng bước hiện đại, bảo đảm cho các lực lượng vũ trang được trang bị kỹ thuật ngày càng hiện đại.

Góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp của quốc gia, mở rộng quan hệ hợp tác KT, kỹ thuật với các nước, tạo sự chuyển biến căn bản cơ cấu nền KT quốc dân, đáp ứng được nhu cầu cải thiện đời sống nhân dân, có tích lũy để phát triển, đảm bảo quốc phòng thường xuyên vững chắc, sẵn sàng và đủ sức đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá xâm lược của các thế lực thù địch.

* **Quan điểm chỉ đạo của Đảng trong kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh:**

1. Phát triển kinh tế - XH gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh phải toàn diện, cơ bản, lâu dài ngay từ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH với tăng cường quốc phòng, an ninh trên phạm vi cả nước, từng vùng, từng ngành và ở từng địa phương.
2. Phát triển kinh tế - XH gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh phải tập trung có trọng điểm, quan tâm đầu tư vào những vùng, địa bàn chiến lược trọng yếu (vùng núi phía Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ), những ngành, những lĩnh vực hoạt động KT-XH quan trọng của đất nước.
3. Phát triển kinh tế - XH gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh thời bình phải có phương án, kế hoạch sẵn sàng điều chỉnh thích ứng với thời chiến và ứng phó thắng lợi với mọi tình huống bất trắc xảy ra hạn chế tổn thất, thiệt hại do thiên tại, địch họa gây ra.
4. Phát triển kinh tế - XH gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh là sự nghiệp của toàn dân, của mọi ngành, mọi cấp, mọi thành phần KT do Đảng lãnh đạo, NN quản lý, với một hệ thống cơ quan tham mưu có năng lực, trách nhiệm tốt và với một hệ thống pháp luật, chính sách đồng bộ, phù hợp trong thời kỳ mới.
5. Chú trọng nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ: quốc gia giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng XHCN; giữa phát triển LLSX và xây dựng, hoàn thiện từng bước QHSX XHCN; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ …. Không phiến diện, cực đoan, duy ý chí.

**Câu 4: Phân tích tư tưởng chỉ đạo của Chương trình phòng, chống tội phạm của Chính phủ**

**a) Khái niệm:** Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho XH được quy định trong Bộ Luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ KT, nền VH, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn XH, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh sự, nhân phẩm, tự do, tài sản, các quyền, lợi ích hợp pháp khác của công dân, xâm phạm các lợi ích khác của trật tự pháp luật.

**2. Thực trạng tình hình tội phạm:**

Trong những năm qua tình hình tộ phạm diễn biến phức tạp và có xu hướng tăng. Bình quân những năm gần đây mỗi năm phát hiện điều tra khám phá khoảng 83.000 vụ, trong đó có trên 60.000 vụ phạm tội xâm phạm trật tự an toàn XH, trên 10.000 vụ phạm tội KT, khoảng 2.000 vụ xâm phạm sở hữu, khoảng 10.000 phạm tội về ma túy, các loại tội phạm giết người, cướp giật, giết cướp có chiều hướng tăng, có nhiều vụ giết người dã man.

Về đối tượng phạm tội thành phần rất đa dạng. Có khoảng 27-30% số đối tượng có tiền án tiền sự, trên 70% đối tượng thuộc tầng lớp cơ bản phạm tội lần đầu trong đó có 30% không có việc làm, đối tượng là vị thành niên phạm tội cũng chiếm tỷ lệ cao.

Các loại tội phạm hình sự như đâm thuê chém mướn, trả thù cá nhân bằng bom thư, mìn, chất nổ, axit đang là nỗi nhức nhối cho XH. Tội phạm bắt cóc tống tiền trong những năm qua cũng có chiều hướng tăng, nhiều vụ bắt cóc mà tống tiền lên đến 10 triệu USD.

Tội phạm kinh tế: diễn biến phức tạp, nhất là tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại. Những năm gần đây, trung bình mỗi năm phát hiện khoảng 2.000 vụ xâm phạm sở hữu KT, 10.000-20.000 vụ phạm tội khác. Buôn lậu xẩy ra trên tất cả các tuyến, nhất là biên giới phía Bắc và Tây Nam.

Tội phạm ma túy: mỗi năm bắt giữ khoảng 10.000 vụ với 20.000 đối tượng; bọn tội phạm này hoạt động ngày càng táo bạo, công khai; khi bị phát hiện, chúng chống trả quyết liệt, sẵn sàng ăn thua đủ với lực lượng công an, bộ đội biên phòn.

**3. Phân tích tư tưởng chỉ đạo của Chương trình phòng, chống tội phạm**

a) Xã hội hóa công tác phòng chống tội phạm, xác định rõ đấu tranh phòng, chống tội phạm là nghĩa vụ, quyền lợi và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức XH và mọi công dân. Do đó cần phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tham gia.

Huy động sự tham gia rộng rãi, tích cực của các tổ chức quần chúng và nhân dân vào công tác phòng, chống tội phạm. Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố và tiếp tục xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nhất là ở các thành phố, thị xã lớn, tuyến biên giới trên bộ và trên biển. Tổ chức cam kết, giao ước thi đua xây dựng gia đình, địa bàn dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học… bảo đảm an toàn về an ninh, trật tự. Xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng, chống tội phạm có hiệu quả, các điển hình tiên tiến. Vận động nhân dân tích cực tấn công trấn áp tội phạm, truy bắt các đối tượng bị truy nã nhưng đang lẩn trốn. Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân đã đóng góp tích cực trong việc phát hiện, điều tra tội phạm. Có chính sách bảo vệ cá nhân và gia đình những người tham gia làm công tác phòng, chống tội phạm. Có chính sách hỗ trợ thỏa đáng đối với các tập thể, cá nhân bị thương, hy sinh hoặc bị thiệt hại về tài sản khi tham gia công tác này.

Tăng cường và đổi mới công tác cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ những người phạm tội được đặc xá, tha tù, người mắc tệ nạn xã hội tại cộng đồng và tại các trại giam, cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng với những hình thức phù hợp. Quan tâm hỗ trợ những người lầm lỗi đã cải tạo tốt để sớm ổn định cuộc sống, tái hòa nhập với cộng đồng.

b) Phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của NN trong đấu tranh phòng, chống tội phạm (đây là vấn đề có tính nguyên tắc được quy định xuyên suốt trong quá trình thực hiện NQ 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm.

Các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở phải quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm, xác định công tác này là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của mình; đề ra các nghị quyết, chương trình để thực hiện có hiệu quả các chủ trương, kế hoạch phòng, chống tội phạm; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phòng, chống tội phạm. Người đứng đầu cấp ủy đảng và chính quyền các cấp phải chịu trách nhiệm trước hết về tình hình tội phạm và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm ở ngành, địa phương mình.

Mỗi cán bộ, đảng viên có trách nhiệm thực hiện và tuyên truyền, vận động gia đình thực hiện pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm. Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tội phạm là một trong những tiêu chí để bình xét, phân loại đối với mỗi tổ chức đảng và đảng viên. Chú trọng phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kiên quyết những cán bộ, đảng viên bao che, dung túng tội phạm hoặc có biểu hiện tiêu cực trong công tác này. Cán bộ, đảng viên có vợ (hoặc chồng), con bị xử lý hình sự thì tùy theo mức độ liên đới phải xem xét khi đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức vụ lãnh đạo hoặc miễn nhiệm, cách chức nếu cán bộ, đảng viên đó đang giữ chức vụ lãnh đạo.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt công tác thống kê tội phạm và ban hành quy chế thẩm định về bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng.

c) Gắn liền phòng ngừa với đấu tranh, trong đó phòng ngừa là cơ bản, đặc biệt là phòng ngừa XH, đấu tranh trấn áp tội phạm là quan trọng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, về pháp luật phòng, chống tội phạm với nhiều hình thức phong phú, sinh động để xây dựng lối sống lành mạnh, nâng cao phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân, góp phần hạn chế tội phạm và đấu tranh có hiệu quả với những hành vi phạm tội. Các cơ quan thông tin đại chúng cần tích cực tham gia vào việc phát hiện vi phạm, tội phạm; biểu dương những tấm gương tích cực phòng, chống tội phạm; phê phán những hành vi tiêu cực, tham nhũng, vô trách nhiệm trong công tác này.

**Câu 5: Phân tích đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng ta hiện nay.**

**1. Đặc điểm tình hình thế giới: (SGK tr.418)**

* Cục diện thế giới diễn biến phức tạp:
* Cách mạng khoa học và công nghệ có bước tiến nhảy vọt, tác động sâu sắc tình hình KT, chính trị - XH và quan hệ quốc tế.
* Toàn cầu hóa trước hết về kinh tế ngày càng phát triển mạnh mẽ, vừa có mặt tích cực vừa có mặt tiêu cực.
* Đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp vẫn diễn ra gay gắt với những biểu hiện mới, hình thức mới.
* Các nước lớn và quan hệ giữa các nước lớn là nhân tố rất quan trọng tác động đến sự phát triển thế giới.
* Thế giới đứng trước nhiều vấn đề toàn cầu bức xúc
* Khu vực châu Á – Thái Bình Dwong và Đông Nam Á tiếp tục phát triển năng động.

**2. Mục tiêu đối ngoại:**

Mục tiêu đối ngoại là phải tạo lập được môi trường quốc tế hòa bình thuận lợi cho công cuộc đổi mới, phát triển KT-XH theo định hướng XHCN, thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Giữ vững hòa bình, tạo lập môi trường quốc tế thuận lợi, một mặt sẽ góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền an ninh quốc gia, mặt khác tranh thủ được sự ủng hộ, giúp đỡ, hợp tác cảu quố tế cho sự phát triển của đất nước.

**3. Tư tưởng chỉ đạo**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã làm sâu sắc thêm tư tưởng chỉ đạo đối ngoại với việc khẳng định quan điểm: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình và hợp tác phát triển; chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. VN là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã kế thừa, bổ sung và phát triển toàn diện hơn khi xác định: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước VN XHCN giàu mạnh; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ XH trên thế giới”.

**4. Nguyên tắc đối ngoại:**

Nguyên tắc cơ bản, bao trùm là vì hòa bình, độc lập, thống nhất và chủ nghĩa XH, bảo đảm lợi ích tối cao của dân tộc, đặt lợi ích dân tộc lên hàng đầu.

Cụ thể hóa nguyên tắc này, Đảng và NN nêu 4 nguyên tắc đối ngoại chủ yếu:

* Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
* Không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực trong quan hệ quốc tế;
* Giải quyết các bất đồng và tranh chấp thông qua thương lượng hòa bình.
* Tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi.

**5. Nhiệm vụ đối ngoại:**

Văn kiện Đại hội XI nêu rõ nhiệm vụ của công tác đối ngoại: “Giữ vững môi trường hòa bình, thuận lợi cho đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao vị thế của đất nước; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI cũng nêu rõ một số nhiệm vụ cụ thể trong công tác đối ngoại:

* Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ quốc tế vào chiều sâu toàn diện, ổn định, bền vững.
* Chủ động ngăn ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của quá trình hội nhập quốc tế.
* Xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư, mở rộng thị trường khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác quốc tế, các nguồn lực về vốn, khoa học – công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến.
* Tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiên chương Liên hợp quốc.
* Thực hiện tốt các công việc tại các tổ chức quốc tế, đặc biệt là Liên hợp quốc. Tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế đối phó với những thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là tình trạng biến đổi khí hậu.
* Chủ động, tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh.
* Sẵn sàng đối thoại với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực có liên quan về vấn đề dân chủ, nhân quyền; chủ động, kiên quyết làm thất bại mọi âm mưu, hành động can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị của VN.